SỬA NÓI NGỌNG THANH ĐIỆU NGÃ (~)

1. Âm tiết mở bằng nguyên âm đơn:

- Cách nói: Âm tiết đầu là tất cả các âm vị của âm tiết chuẩn nhưng mang thanh nặng, âm tiết thứ 2 là nguyên âm của âm tiết nhưng mang thanh sắc.

- Ví dụ: **ĐỖ** = **ĐỘ** + **Ố** => Quả đỗ, Cỗ = cộ + ố => ăn cỗ, Mõ = Mọ + ó => cái mõ, chõ = chọ + ó => cái chõ, Gỗ = gộ + ố => khúc gỗ, Dễ = dệ + ế => bài dễ…

2. Âm tiết mở bằng nguyên âm đôi:

- Cách nói: Âm tiết đầu là tất cả các âm vị của âm tiết chuẩn nhưng mang thanh nặng, âm tiết thứ hai là nguyên âm /Ơ/ mang thanh sắc /Ớ/

- Ví dụ: Đũa = Đụa + ớ => đôi đũa, Chữa = chựa + ớ => thuốc chữa, Đĩa = Địa + ớ => cái đĩa, Bữa = bựa + ớ => cơm bữa…

3. Âm tiết khép bằng nguyên âm ngắn: /i/ hoặc /u/

- *Khái niệm:* Âm tiết khép là là những âm tiết được kết thúc bằng một <u>phụ âm không vang</u> (/p, t, k/).

- *Ví dụ:* the**o** dõ**i**, gầ**n** g**ũi**, cơ**n** bã**o**, bạc bẽ**o**… *(những chữ **O** ở cuối câu trong các trường hợp trên là biểu thị âm /U/)*

- Cách nói: Âm tiết đầu là toàn bộ âm tiết đó nhưng mang thanh nặng, âm tiết thứ hai là nguyên âm ngắn nhưng mang thanh sắc:

- *Ví dụ:* **MUỖI = MUỘI + Í => con muỗi, TRỖI = TRỘI + Í => trỗi dậy**

BÃO = BẠO + Ú => cơn bão, NÃO = NẠO + Ú => trí não

4. Âm tiết khép bằng phụ âm mũi:

Trong tiếng Việt, chỉ những âm tiết khép bằng các phụ âm mũi sau đây mới mang thanh NGÃ: /m/, /n/, /nh/, /ng/

- Ví dụ: **lẫm chẫm, mùi mẫn, yên tĩnh, đĩnh đạc, mềm nhũn…**
- Cách nói: Âm tiết đầu là toàn bộ âm tiết đó nhưng mang thanh nặng, âm tiết thứ hai là nguyên âm **<u>/Ư/</u>** (nhưng phát âm giọng mũi và mang thanh nặng **<u>/Ứ/</u>**
- Ví dụ: LẪN = LẬN + Ứ => lầm lẫn, LÃM = LẠM + Ứ => ngự lãm, RÃNH = RẠNH + Ứ => cống rãnh, DŨNG = DỤNG + Ứ => trung dũng, NGỖNG = NGỘNG + Ứ => con ngỗng…

BÀI TẬP LUYỆN PHÁT ÂM DẤU NGÃ (~)

Bài tập 1: Luyện phát âm trong các từ

1. Lã chã, lễ mễ, cũ kĩ, lỗ mỗ, lỡ cỡ, lõ mõ, lỗ chỗ, bỗ bã, võ vẽ, bỡ ngỡ, hũ mỡ, gõ mõ, gỗ mỡ, ngõ rẽ.

2. Muỗi, mẫu mã, chuỗi, vĩnh viễn, dễ dãi, rỗi rãi, chữ nghĩa, lững thững, lõm bõm, lỗ lãi, vãi vã, giữ mãi, đỗ đãi, nghĩ mãi.

3. Lỗ mãng, dũng mãnh, mũm mĩm, cũn cỡn, ngẫm nghĩ, nhẫn, nhũn, nhuyễn.

4. Mũ mãng, nghễnh ngãng, lẫm chẫm, nhõng nhẽo, nhũng nhiễu, bẽ lẽn, vũ nữ, kỹ lưỡng, vững chãi, dĩ vãng, võng vãnh, nhũn não, lẵng nhẵng...

Bài tập 2: Bài đọc hỗn hợp:

Bé Dũng đi xem triển lãm

Bé Dũng ngoan ngoãn nên những ngày lễ hoặc rỗi rãi mẹ Dũng thường dẫn Dũng đi chơi hoặc xem triển lãm. Dũng nhớ vòa một ngày lễ, mẹ Dũng dẫn Dũng đi xem triển lãm Giảng Võ. Khu triển lãm Giảng Võ nằm giữa những dãy nhà cao lừng lững. Dũng lững thững theo mẹ dẫn, qua những dãy nhà triển lãm sạch sẽ, xem những gian hàng mẫu đẹp đẽ. Có những em bé mới lẫm chẫm biết đi cũng được mẹ ẵm vào xem triển lãm.

Hàng mẫu trong triển lãm thứ gì cũng đẹp mĩ mãn: đồ gỗ nhẵn bóng, nhiều thứ làm từ gỗ lũa, gỗ mỡ. Hàng may sẵn có nhiều mẫu mã, kích cỡ, cho nam và nữ, mang nhãn của nhiều hãng; có thứ mầu sẫm, thứ mầu sặc sỡ khiến gian hàng mẫu may sẵn trở nên đẹp đẽ và rực rỡ. Mẹ Dũng cho Dũng thử chiếc áo mầu sữa, nhưng lấy lẫn cỡ nên Dũng mặc ngắn cũn cỡn.

Dũng dừng mãi ở gian hàng mẫu đồ chơi dành cho những bé mẫu giáo, với những thứ rất hấp dẫn: chú Tễu ngộ nghĩnh, búp bê bụ bẫm, con lợn nhựa béo mũm mĩm, con ngỗng trắng nõn, chàng kị sĩ đội mũ phớt kiểu Nam Mỹ trông rất dũng mãnh, có em bé lễ mễ ôm con gấu to hết cỡ.

Dũng còn muốn xem mãi nhưng thời gian đã trễ. Mẹ Dũng bảo Dũng nếu Dũng ngoan ngoãn sẽ cho Dũng đi xem nữa. Dũng hứa sẽ ngoan ngoãn. Buổi đi xem triển lãm đã đi vào dĩ vãng nhưng Dũng vẫn nhớ mãi!